

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/2024/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức hỗ trợ đào tạo nghề và hỗ trợ giải quyết việc làm
cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

*Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số
29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6
năm 2024;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Thủ
tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho
người có đất thu hồi;*

*Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số
137/TTr-SLĐTBXH ngày 23 tháng 10 năm 2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp
tại Báo cáo số 249/BC-STP ngày 11 tháng 10 năm 2024 và ý kiến thống nhất của
các thành viên UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 23/10/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức hỗ trợ đào tạo
nghề và hỗ trợ giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh
Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 11 năm
2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Trần Hoàng Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Mức hỗ trợ đào tạo nghề và hỗ trợ giải quyết việc làm
cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
(Kèm theo Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức hỗ trợ đào tạo nghề và hỗ trợ giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 109 của Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người có đất thu hồi bao gồm:

a) Người thuộc hộ gia đình, cá nhân theo quy định tại điểm a, b, c, d, khoản 1 Điều 109 của Luật Đất đai (sau đây gọi chung là người có đất nông nghiệp thu hồi);

b) Người thuộc hộ gia đình, cá nhân theo quy định tại khoản 3 Điều 109 Luật Đất đai (sau đây gọi chung là người có đất kinh doanh thu hồi).

2. Cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Thực hiện hỗ trợ đúng đối tượng được quy định tại Điều 2 Quy định này.

2. Đảm bảo thực hiện công bằng, công khai, minh bạch.

3. Người có đất thu hồi tham gia đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và dưới 3 tháng được lựa chọn nghề học, lựa chọn cơ sở đào tạo. Việc hỗ trợ đào tạo nghề đối với người có đất thu hồi được thực hiện thông qua cơ sở đào tạo tổ chức khóa đào tạo các cấp trình độ.

Chương II HỖ TRỢ ĐÀO TẠO NGHỀ

Điều 4. Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng

Người có đất thu hồi tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng được hỗ trợ như sau:

1. Mức hỗ trợ chi phí đào tạo: 3.000.000 đồng/người/khóa học.
2. Mức hỗ trợ tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày thực học.
3. Mức hỗ trợ tiền đi lại: 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15km trở lên.
4. Phương thức hỗ trợ: Người có đất thu hồi tham gia học nghề ở trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng được hỗ trợ đào tạo nghề sau khi được cơ sở giáo dục nghề nghiệp cấp chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo.

Điều 5. Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng

1. Nội dung hỗ trợ: Người có đất thu hồi tham gia đào tạo nghề trình độ trung cấp, cao đẳng được hỗ trợ học phí cho một khóa học.
2. Mức hỗ trợ học phí: Mức học phí được hỗ trợ bằng mức thu học phí thực tế của cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhưng tối đa không quá mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021.
3. Phương thức hỗ trợ: Người có đất thu hồi tham gia học nghề ở trình độ trung cấp hoặc cao đẳng được hỗ trợ học phí theo học kỳ.

Chương III HỖ TRỢ VIỆC LÀM

Điều 6. Hỗ trợ giải quyết việc làm trong nước

1. Người có đất thu hồi được hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí tại Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi hoặc tại phiên giao dịch việc làm lưu động tại các điểm giao dịch ở các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh.
2. Người có đất thu hồi có nhu cầu vay vốn được ưu tiên vay vốn từ nguồn vốn Quỹ Quốc gia về việc làm và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 7. Hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

1. Người có đất thu hồi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hỗ trợ theo các nội dung và mức hỗ trợ sau:
 - a) Hỗ trợ chi phí đào tạo nghề: 3.000.000 đồng/người/khóa học;
 - b) Hỗ trợ đào tạo ngoại ngữ: 3.000.000 đồng/người/khóa học;
 - c) Hỗ trợ bồi dưỡng kiến thức cần thiết: 530.000 đồng/người/khóa học;

d) Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian đào tạo: 40.000 đồng/người/ngày thực học.

đ) Hỗ trợ chi phí đi lại (01 lượt đi và về) cho người có đất thu hồi từ nơi cư trú hợp pháp đến địa điểm đào tạo: 200.000 đồng/người/khóa học đối với người lao động cư trú cách địa điểm đào tạo từ 15 km trở lên.

e) Hỗ trợ chi phí khám sức khỏe: 750.000 đồng/người.

g) Hỗ trợ đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề: Người có đất thu hồi tham gia các chương trình đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề theo yêu cầu của hợp đồng cung ứng giữa doanh nghiệp Việt Nam với đối tác nước ngoài được hỗ trợ một phần chi phí bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng nghề, đào tạo ngoại ngữ: mức hỗ trợ bằng 70% chi phí đào tạo của từng khóa học của cơ sở đào tạo nhưng không quá mức hỗ trợ quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này.

h) Hỗ trợ lệ phí làm hộ chiếu: 1.600.000 đồng/người.

i) Hỗ trợ lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp: 200.000 đồng/người.

k) Hỗ trợ lệ phí làm thị thực (visa): theo mức quy định hiện hành của nước tiếp nhận lao động.

2. Phương thức hỗ trợ: Người có đất thu hồi chỉ được hỗ trợ một lần cho từng nội dung hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Chương IV HỖ TRỢ VAY VỐN TÍN DỤNG

Điều 8. Hỗ trợ vay vốn tín dụng học sinh, sinh viên

Người có đất thu hồi tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, trung cấp, cao đẳng được vay vốn tín dụng học sinh, sinh viên từ nguồn vốn Trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội. Phương thức cho vay, mức vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay, hồ sơ, trình tự, thủ tục và các quy định khác về cho vay thực hiện theo hướng dẫn cho vay của Ngân hàng chính sách xã hội.

Điều 9. Hỗ trợ vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Người có đất thu hồi được vay vốn ưu đãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Ngân hàng Chính sách xã hội, từ nguồn vốn Trung ương và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội. Hồ sơ, trình tự, thủ tục vay vốn, định kỳ hạn trả nợ, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ, chuyển nợ quá hạn và các quy định khác về cho vay thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội về cho vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Phân công trách nhiệm

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn, triển khai thực hiện quy định tại Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Quy định này. Định kỳ ngày 20 tháng 12 hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi theo quy định.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quy định này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan triển khai, kiểm tra, giám sát thực hiện Quy định này.

4. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Quảng Ngãi

a) Hướng dẫn quy trình, thủ tục vay vốn tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm, học nghề, đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng cho người có đất thu hồi đúng quy định;

b) Chỉ đạo Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội cấp huyện thực hiện cho vay vốn đối với người có đất thu hồi đảm bảo theo đúng quy định.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Có trách nhiệm lập và tổ chức thực hiện phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người có đất thu hồi. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm được lập và phê duyệt đồng thời với phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trong quá trình lập phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải tổ chức lấy ý kiến và có trách nhiệm tiếp thu, giải trình ý kiến của người có đất thu hồi;

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định;

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chế độ chính sách liên quan đến các đối tượng thụ hưởng.

Điều 11. Áp dụng văn bản quy phạm pháp luật

Khi các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện người có đất thu hồi theo Quy định này.

2. Định kỳ trước ngày 20 tháng 12 hằng năm và khi có yêu cầu, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả đào tạo nghề, giải quyết

việc làm cho người có đất thu hồi gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.